

## CHẨN TẾ CÔ HỒN NGÀY RẪM THÁNG BẢY

Thích Nguyên Liên

Không gian không ngăn mé gọi là vũ, thời gian không cùng tận gọi là trụ. Ở trong khoảng không gian vô cùng và thời gian vô tận đó, theo quan điểm Phật giáo, có vô lượng vô biên các loài chúng sanh đang tồn tại. Mà mỗi loài chúng sanh tùy theo tâm thể nhiễm tịnh, nghiệp duyên thiện ác sai khác, khiến sự thọ dụng cảnh giới của họ cũng có khổ đau hay hạnh phúc bất đồng. Ngạ quỷ là một trong vô số các loài chúng sanh, loài chúng sanh này có sự thọ dụng cảnh giới thuần đau khổ. Nguyên nhân căn bản là do những chúng sanh này khi sanh tiền, tâm chứa đầy những ý niệm tham lam bòn sẻn, không thích làm các việc lành bố thí cúng dường, sau khi chết sẽ đoạ vào cảnh giới ngạ quỷ.

Tất nhiên, tùy theo cấp độ tham lam bòn sẻn có nặng nhẹ mà mỗi chúng sanh trong cảnh giới ngạ quỷ có sự thọ dụng khổ đau sai khác. Đại để theo kinh điển mô tả, chúng sanh trong loài ngạ quỷ có thể phân chia thành ba loại, là quỷ đa tài, quỷ thiếu tài và quỷ hy tự.

Trong ba loại ngạ quỷ trên, loại quỷ hy tự là đối tượng chính trong khoa chẩn tế cô hồn mà chúng ta cúng tế cho họ. Loại ngạ quỷ này có hình thù rất kỳ dị, như trong luận Tỳ Bà Sa nói: "... có loại bụng lép như chó đói, đầu rối núi, chân như khúc củi khô, miệng mũi thường chảy ra nước mũi nước dãi, lỗ tai sanh mủ, nơi mắt chảy ra máu. Có loại cao lênh khênh, bụng lớn như cái trống, cổ họng nhỏ như mũi kim, miệng thường phụt ra lửa, thân hình hôi hám, lông cứng nhọn gai. Các loài ngạ quỷ khác thân thể còn ghê gớm xấu xa hơn nữa".

Như thế, do nghiệp tham lam bòn sẻn đời trước mà chiêu cảm quả báo đời này, loài ngạ quỷ có thân hình kỳ dị, bụng to như cái trống, cổ họng nhỏ như cây kim. Với bụng to như cái trống, loài ngạ quỷ này có thực lượng rất lớn, nhưng khổ nổi yết hầu của chúng lại nhỏ như cây kim, nên không thể nuốt được cơm cháo. Do đó, chúng luôn bị nạn đói khát giày vò, vô cùng bi ai thống khổ. Ngày đêm chúng luôn tư tưởng đến miếng ăn, nhưng chưa từng lúc nào có được sự no đủ.

Huống nữa, do quan hệ nghiệp báo mà loài ngạ quỷ này rất khó nhìn thấy vật thực, hoặc như có nhìn thấy thì vật thực đều biến thành cát sạn hay máu mủ. Và lại, một khi chúng có đưa được thức ăn vào miệng, thức ăn ấy cũng biến thành lửa dữ, phụt mạnh ra từ miệng khiến chúng nóng khổ vô cùng. Bởi ngọn lửa dữ luôn phụt ra từ miệng, nên loại ngạ quỷ hy tự còn có tên là quỷ diêm khẩu.

Nhân thấy sự khổ đau cùng tột của loài ngạ quỷ, Đức Phật với tâm từ bi vô tận đã thuyết ra nhiều pháp môn phương tiện để cứu độ. Một trong các pháp môn phương tiện để cứu độ loài ngạ quỷ đó là pháp chẩn tế cô hồn. Trong pháp nghi này, Đức Phật đã thuyết ra rất nhiều chơn ngôn thần chú, như Phổ triệu thỉnh chơn ngôn, Tịnh nghiệp chướng chơn ngôn, Phá địa ngục chơn ngôn, Khai yết hầu chơn ngôn, Biển thực chơn ngôn, Biển thủy chơn ngôn...

Tại trai đàn, chúng ngạ quỷ sẽ nương vào thần lực cứu độ của chư Phật, vào oai lực của thần chú và sức gia trì chú nguyện của chư vị pháp sư, sẽ được ăn uống no đủ. Sau đó, vị pháp sư sẽ thay Phật vì họ tuyên dương Chánh pháp, chỉ cho họ thấy được đâu là nẻo chánh đường tà, khiến họ dứt trừ được tâm tham lam bòn sẻn, hồi tâm hướng thiện một lòng tu hành, được vĩnh viễn thoát hẳn các sự khổ não của cảnh giới ngạ quỷ.

Đây chính là tác dụng và mục đích của pháp chẩn tế cô hồn, mà trong các chùa, sau khi kết thúc

bất kỳ một pháp sự nào, đều có tổ chức nghi cúng cô hồn này.

Pháp chẩn tế cô hồn đối với loài ngựa quý mà nói, cũng giống như một cách phát chẩn không hạn chế. Nghĩa là với lòng từ bi nghĩ đến loài chúng sanh đói khổ, chúng ta thỉnh cầu chư Tăng tổ chức pháp chẩn tế cô hồn, trượng thừa vào oai lực Tam bảo triệu thỉnh chư vị ngựa quý trong mười phương pháp giới đến trai đàn, để bố thí tài thực và pháp thực cho họ. Với ý nghĩa đó, pháp chẩn tế cô hồn còn gọi là pháp cúng thí thực.

Trong dòng sanh tử bất tận, bản thân của mỗi chúng ta chắc chắn không nhiều thì ít đều có những người bà con quyến thuộc, khi sanh tiền chưa thấm nhuần Phật pháp, tạo nghiệp tham lam bòn sẻn nên sau khi chết phải đọa vào ngựa quý. Họ vô cùng đói khát, ở vất vưởng nơi hang cùng ngõ hẻm, ngày đêm trông ngóng chúng ta tìm cách cứu độ. Với lòng thương tưởng đến người thân, chúng ta hãy vì họ thiết lễ chẩn tế cô hồn, để họ nương nhờ vào từ lực của Tam bảo mà sớm được giải thoát.

Hoặc như những thân bằng quyến thuộc của chúng ta, tuy đã chết nhưng không sanh vào cảnh giới ngựa quý, thì việc chẩn tế cô hồn cũng là thay họ làm các công đức cứu tế chẩn bản, nhờ công đức này họ cũng sẽ hưởng được sự lợi ích không lường.

Hôm nay, một mùa Vu lan nữa lại trở về với toàn thể người con Phật. Vu lan trở về là gợi lên trong lòng người Phật tử ý niệm về công ơn sanh thành dưỡng dục trời biển của cha mẹ, ý niệm về tình thương đối với tất cả chúng sanh đang phiêu bồng lãng đãng chịu nhiều nỗi khổ trong mười phương pháp giới. Là người Phật tử, đối với cha mẹ còn sống, chúng ta phải hết lòng phụng dưỡng; đối với người quá vãng, chúng ta lắng lòng thanh tịnh, tụng kinh niệm Phật hồi hướng công đức, để cầu nguyện cho họ sớm được vãng sanh về cảnh giới Tịnh độ của chư Phật.

Buổi trưa rằm tháng Bảy, sau khi đã làm lễ trai tăng cúng dường để cầu nguyện cho cha mẹ hiện đời được khỏe mạnh, cha mẹ quá khứ sớm được siêu thăng; buổi chiều chư Tăng sẽ vì chúng ta tổ chức pháp sự chẩn tế cô hồn, để chúng ta có dịp tỏ lòng thương yêu và mong cầu giải thoát đến với những người quá vãng, đến những loại âm linh cô hồn đói khổ hiện đang lang thang không nơi nương tựa.

Bồi hồi nghĩ đến công ơn trời biển của cha mẹ, chạnh lòng thương nhớ đến những kẻ khuất mặt khuất mày hiện đang đau khổ, trước trai đàn trang nghiêm, trong khói trầm quyện tỏa, chúng ta mỗi người hãy chấp tay cung kính, một lòng nhớ tưởng và cầu nguyện chúng sanh loài ngựa quý hãy vãn tập đến trai đàn để thọ nhận tài thực pháp thực, thọ nhận tấm lòng tràn ngập tình thương yêu của chúng ta đối với họ, đồng thời cầu nguyện cho họ sớm được giải thoát. Đó chính là tâm nguyện của hàng Phật tử chúng ta trong lễ chẩn tế cô hồn, mỗi khi mùa Vu lan - mùa báo hiếu phụ mẫu lại trở về.

Source: Báo Giác Ngộ số đặc biệt Vu Lan Báo Hiếu